TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2020/HNGĐ-ST
Ngày 31-12-2020
V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Văn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Tâm;

- Ông Nguyễn Văn Quyết;

-***Thư ký phiên toà***: Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên toà: Ông Bùi Văn Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 282/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020 về việc "ly hôn và tranh chấp nuôi con". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th; ĐKHKTT: Xã Nh H, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Chỗ ở hiện nay: Thôn 6, xã H B, huyện Th Ng, thành phố Hải Phòng. Có đơn xin xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Tr; ĐKHKTT: Xã Nh H, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Hiện nay đang chấp hành án tại Trại giam Xuân Nguyên, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Có đơn xin xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn Tr kết hôn với nhau tự nguyện tại Uỷ ban nhân dân xã Nhân Hòa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng vào ngày 06 tháng 4 năm 2010. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hoà thuận, hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Do mâu thuẫn

nên chị về nhà bố mẹ đẻ sống từ năm 2015, vợ chồng sống ly thân với nhau từ đó, không quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Tr.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Minh Huy Vũ, sinh ngày 26/6/2009. Tr hợp ly hôn, chị đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị xin tự giải quyết với anh Tr.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu giải quyết.

Anh Nguyễn Văn Tr xác nhận về thời gian, hoàn cảnh và điều kiện kết hôn như chị Th trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hoà thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Do mâu thuẫn nên vợ chồng sống ly thân với nhau từ năm 2015, không quan tâm đến nhau. Hiện nay anh đang đi chấp hành án tại Trại giam Xuân Nguyên, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Nay chị Th xin ly hôn, anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh xác nhận về con chung như chị Th trình bày là đúng. Tr hợp ly hôn anh đề nghị giao con chung cho anh trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh xin tự giải quyết với chị Th.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có.

Tại phiên tòa kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, thu thập chứng cứ cũng như các hoạt động tố tụng khác. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành nghiêm yêu cầu của Tòa án về việc cung cấp chứng cứ và các hoạt động tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thị Th được ly hôn với anh Nguyễn Văn Tr. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Minh Huy Vũ, sinh ngày 26-6-2009 cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết. Tài sản chung không xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn Tr có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Nh H, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án ly hôn và tranh chấp nuôi con giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn Tr thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án

nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn Tr đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn Tr.

[2]. Về quan hệ vợ chồng: Quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn Tr phát sinh từ ngày 06-4-2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nhân Hòa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau. Nay chị Th xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Th yêu cầu được ly hôn. Anh Tr xác định vợ chồng có mâu thuẫn, anh đồng ý ly hôn. Qua xác minh tại địa phương thấy vợ chồng có mâu thuẫn. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2015 không quan tâm đến nhau. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt. Do đó có căn cứ để xử cho chị Nguyễn Thị Th được ly hôn với anh Nguyễn Văn Tr theo Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Minh Huy Vũ, sinh ngày 26-6-2009. Ly hôn, chị Th đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật, anh Tr đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Tòa xét, chị Th có chỗ ở ổn định, anh Tr hiện nay đang đi chấp hành án, con chung Nguyễn Minh Huy Vũ có nguyện vọng muốn được ở với chị Th. Vì vậy, cần giao con chung cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự giải quyết.

[4].Về tài sản chung: Không xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu án phí sơ thẩm dân sự về ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình,

Căn cứ Điều 147, 228, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 6, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ vợ chồng: Xử cho chị Nguyễn Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Văn Tr.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Minh Huy Vũ, sinh ngày 26-6-2009 cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không xét giải quyết.

4. Án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Chị Th đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ tại Biên lai thu số 17326 ngày 01-10-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo. Chị Th đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Nhân Hòa, Vĩnh Bảo, Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Văn Vinh